TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2024/QĐCNHGT-DS	*Quận 5, ngày 22 tháng 04 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông T và ông T1;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" đề ngày 22 tháng 3 năm 2024 của ông T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 4 năm 2024 về việc thoả thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Nguyên đơn: Ông T, sinh năm 1994; địa chỉ: Số Đường N, Phường H, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Bị đơn: Ông T1, sinh năm 1991; địa chỉ: Đường H, phường L, Thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ tạm trú: Đường B, Phường S, Quận E1, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà T2, sinh năm 1996; địa chỉ: Đường N, Phường H, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 04 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 04 năm 2024, cụ thể như sau:

1.1. Ông T và ông T1 có ký 01 (một) Hợp đồng vay tiền, cụ thể: Hợp đồng vay tiền Số công chứng 00001685, quyển số 01/2024.TP/CC/SCC/HĐGD ngày 04/03/2024 tại Văn phòng Công chứng V, địa chỉ: Đường C, Phường B, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh. Theo đó, ông T có cho ông T1 vay số tiền 10.000.000.000 (mười tỷ) đồng; thời hạn vay là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày ký Hợp đồng; thoả thuận lãi suất là 0,75%/tháng trên khoản tiền vay; mục đích

vay: Đáo hạn căn nhà tại Đường H, phường L, Thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.2. Ông T1 và ông T cùng xác nhận:

Ông T1 còn nợ ông T tổng số tiền nợ gốc là 10.000.000.000 (mười tỷ) đồng.

Ông T xác nhận số tiền ông T cho ông T1 vay là tiền cá nhân của ông T. Ông T xác nhận chỉ cho cá nhân ông T1 vay và chỉ yêu cầu cá nhân ông T1 trả tiền nợ gốc và không yêu cầu ông T1 trả phần nợ lãi. Ông T1 xác nhận khoản nợ vay ông T là khoản nợ vay cá nhân của ông, không liên quan đến ai khác.

1.3. Ghi nhận sự tự nguyện của ông T và ông T1 về việc:

Ông T1 sẽ trả cho ông T tổng số tiền nợ gốc là 10.000.000.000 (mười tỷ) đồng. Việc thanh toán được thực hiện một lần ngay sau khi có bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Sau khi ông T1 trả hết số tiền trên thì Hợp đồng vay tiền Số công chứng 00001685, quyển số 01/2024.TP/CC/SCC/HĐGD ngày 04/03/2024 tại Văn phòng Công chứng V, địa chỉ: Đường C, Phường B, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị pháp lý.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi cho số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, TP.HCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, TP.HCM;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Mai Thị Thái Hòa